

THÔNG BÁO DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/2017
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

STT	HỌ TÊN		ĐƠN VỊ	Tổng thu nhập chịu thuế/Quý	Các khoản giảm trừ/ Quý			Thu nhập tính thuế/quý	Số thuế phải nộp/quý	Số thuế đã tạm khấu trừ trong Q4/2017	Số thuế chênh lệch		Ký Nộp
					Bản thân	Người phụ thuộc	Trừ bảo hiểm bắt buộc				Phải nộp thêm	Được thoái trả	
1	Võ Đắc	Thịnh	Khoa Động Lực	89,515,360	27,000,000	32,400,000	2,026,041	28,089,319	2,058,933	8,345,900	-	6,286,967	
2	Hoàng Phúc	Bảo	Khoa Động Lực	52,267,080	27,000,000	-	1,093,365	24,173,715	1,667,373	4,318,040	-	2,650,667	
3	Hà Quốc	Bảo	Khoa Động Lực	52,138,080	27,000,000	21,600,000	1,093,365	2,444,715	122,235	3,769,440	-	3,647,205	
4	Nguyễn Thái	Bình	Khoa Động Lực	60,744,600	27,000,000	-	1,314,495	32,430,105	2,614,515	5,630,650	-	3,016,135	
5	Trần Quốc	Duy	Khoa Động Lực	48,297,580	27,000,000	10,800,000	1,093,365	9,404,215	470,211	3,612,140	-	3,141,929	
6	Phan Anh Tuấn	Kiệt	Khoa Động Lực	73,823,820	27,000,000	10,800,000	1,597,950	34,425,870	2,913,882	7,585,425	-	4,671,543	
7	Nguyễn Phú Thượng	Lưu	Khoa Động Lực	42,477,700	27,000,000	-	481,818	14,995,882	749,793	6,287,175	-	5,537,382	
8	Nguyễn Hữu	Mạnh	Khoa Động Lực	68,603,820	27,000,000	21,600,000	1,612,611	18,391,209	1,089,120	6,507,925	-	5,418,805	
9	Triệu Phú	Nguyên	Khoa Động Lực	52,473,498	27,000,000	21,600,000	1,472,727	2,400,771	120,039	3,404,276	-	3,284,237	
10	Kiều Trung	Tín	Khoa Động Lực	55,748,300	27,000,000	10,800,000	1,362,693	16,585,607	908,562	4,665,260	-	3,756,698	
11	Phạm Nguyễn Đức	Trung	Khoa Động Lực	50,931,546	27,000,000	-	1,093,365	22,838,181	1,533,819	2,822,133	-	1,288,314	
12	Trần Minh	Tuấn	Khoa Động Lực	52,504,600	27,000,000	-	1,302,210	24,202,390	1,670,238	3,992,520	-	2,322,282	
13	Nguyễn Thành	Đức	Khoa Động Lực	46,212,958	27,000,000	21,600,000	1,326,780	(3,713,822)	-	2,962,192	-	2,962,192	
14	Hồ Văn	Hóa	Khoa Động Lực	42,396,347	27,000,000	21,600,000	1,093,365	(7,297,018)	-	1,774,420	-	1,774,420	
15	Nguyễn Thanh	Hùng	Khoa Động Lực	38,119,371	27,000,000	21,600,000	1,093,365	(11,573,994)	-	1,491,374	-	1,491,374	
16	Đặng Thái	Sơn	Khoa Động Lực	44,670,126	27,000,000	21,600,000	1,424,037	(5,353,911)	-	1,639,819	-	1,639,819	
17	Nguyễn Minh	Thái	Khoa Động Lực	60,292,100	27,000,000	32,400,000	1,314,495	(422,395)	-	4,694,020	-	4,694,020	
TỔNG CỘNG								202,020,839	15,918,720	73,502,709	-	57,583,989	

Tổng công thuế phải nộp thêm: 0

Bằng chữ: Không đồng.

Tổng công thuế được thoái trả: 57,583,989

Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu năm trăm tám mươi ba ngàn chín trăm tám mươi chín đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BẢNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày 31 tháng 01 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Thùy

Nguyễn Kinh

Phạm Hữu Lộc